

Bản án số: 12/2024/HSST
Ngày 17/01/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Ngọc Nam.

2/ Ông Phan Văn Trường.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoài Diễm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Lương Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 281/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 tại tỉnh Bến Tre.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã B, huyện N, tỉnh Bến Tre.

Nơi sinh sống: Ấp T, xã B, huyện N, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 11/12. Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1947.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất, có vợ là Nguyễn Thị R, sinh năm 1970, có 01 con sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp T, xã T B, huyện N, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Hồ Minh H, sinh năm 1960

Địa chỉ: P, phường S, T phố L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại – Vận tải T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T, chức danh: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thiên T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2023, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe ô tô hạng FC) điều khiển ô tô biển số 51C-072.56 kéo rơmooc biển số 51R-067.05 của Công ty TNHH Thương mại vận tải T đi từ đường Quốc lộ M đến đường số 01 khu Công nghiệp D, thuộc xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, khi đến đường số 01 T điều khiển xe đỗ sát lề đường hướng Quốc lộ M vào cảng Khu công nghiệp D để chờ lấy hàng (tại nơi có biển cấm đỗ xe). Khi đỗ xe T có bật đèn tín hiệu cảnh báo nguy hiểm để cảnh báo. Đến 20 giờ 15 phút cùng ngày, ông Hồ Văn T, sinh năm 1966, trú tại phường T, Thành phố L, tỉnh Lâm Đồng điều khiển xe mô tô biển số 72E1-084.26 lưu thông phía sau cùng chiều và chạm vào bên trái phía sau rơmooc biển số 51R-067.05. Hậu quả, ông Hồ Văn T tử vong tại hiện trường (Bút lục 65-77).

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 12/6/2023 xác định:

1. Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn.

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa phẳng, hai chiều lưu thông, có vạch sơn màu vàng liên nét phân chia chiều đường, mỗi chiều đường có 02 làn đường rộng lần lượt là 3,5m; 3,00m. Chiều đường xảy ra tai nạn là hướng đường Quốc lộ 51 đi Cảng d.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Nạn nhân.

(2) Xe mô tô biển số: 72E1-084.26.

(3) Xe ô tô biển số 51C-072.56, kéo rơmooc biển số 51R-067.05.

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn.

Lấy mép đường bên phải theo hướng lưu thông Quốc lộ 51 đi Cảng Gò Dầu làm mép đường chuẩn.

Lấy trụ điện số 09 nằm bên trong mép đường bên phải theo hướng lưu thông Cảng Gò Dầu đi Quốc lộ 51 làm điểm mốc cố định.

4. Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Sau tai nạn tại hiện trường còn để lại vị trí nạn nhân, phương tiện được ghi nhận và mô tả như sau:

(1) Nạn nhân: Sau tai nạn tại hiện trường nạn nhân nằm trên mặt đường đầu nạn nhân hướng về mép đường bên phải theo hướng lưu thông Cảng Gò Dầu đi Quốc lộ 51, hai chân hướng về mép đường chuẩn. Đo từ đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 3.10m. Đo từ chân nạn nhân (chân phải) đến mép đường chuẩn là 2.00m. Đo từ đầu nạn nhân đến hình chiếu vuông góc xuống mặt đất của đầu tâm trục bánh sau xe mô tô số (2) là 1.0m.

(2) Xe mô tô biển số 72E1-084.26 Sau tai nạn xe mô tô số (2) đứng thẳng, dừng trên mặt đường của chiều đường hướng Quốc lộ 51 đi cảng d. Đầu xe hướng về Cảng d, đuôi xe hướng về đường Quốc lộ 51.

Đo từ hình chiếu vuông góc xuống mặt đất của đầu tâm trục bánh trước xe mô tô (2) tới mép đường chuẩn là 2,3m.

Đo từ hình chiếu vuông góc của tâm trục bánh sau xe mô tô (2) xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 2.1m.

Đo từ hình chiếu vuông góc của tâm trục bánh sau xe mô tô (2) xuống mặt đường đến hình chiếu vuông góc của tâm trục bánh sau bên phải romooc biển số 51R-065.05 của xe ô tô (3) là 2,6m.

Đo từ biển báo hiệu “Cấm đỗ P.131a” nằm bên trong mép đường bên phải theo hướng lưu thông Quốc lộ 51 đi cảng D tới hình chiếu vuông góc xuống mặt đất của đầu tâm trục bánh sau của xe mô tô (2) là 350m.

(3) Xe ô tô biển số 51C-072.56, kéo romooc biển số 51R-067.05. Sau tai nạn xe ô tô dừng trên mặt đường của chiều hướng Quốc lộ 51 đi Cảng D. Đầu xe hướng về Cảng D, đuôi xe hướng Quốc lộ 51.

Đo từ hình chiếu vuông góc tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô của xe ô tô (3) vuông góc với mặt đường cách mép đường chuẩn là 0.0m.

Đo từ hình chiếu vuông góc tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô (3) vuông góc với mặt đường cách mép đường chuẩn là 0.0m.

Đo từ hình chiếu vuông góc tâm trục bánh sau bên phải của romooc biển số 51R-067.05 xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 0.1m.

Đo từ hình chiếu vuông góc tâm trục bánh sau bên trái của romooc biển số 51R-067.05 tới điểm mốc cố định là 16m. (Bút lục 13-16).

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 246/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 03/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Hồ Văn T như sau:

Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương

Chấn thương ngực gây gãy cung trước 2,3,4 bên phải, cung bên xương sườn 5,6,7 bên phải và xương sườn 2,3 bên trái. Gãy 1/3 trên thân xương ức, dập phổi hai bên, đứt quai động mạch chủ đoạn trong bao tim, vỡ tiểu nhĩ dẫn đến chảy máu trong bao tim.

Kết hợp chấn thương gây gãy xương hàm dưới hai bên.

Kết luận khác:

Nồng độ cồn trong máu: có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 175,38 mg/100ml. (Các bút lục 45,46).

Tại bản kết luận giám định số: 4076/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại T phố Hồ Chí Minh Bộ Công an kết luận:

1. Xe mô tô biển số 72E1-084.26 và xe ô tô đầu kéo biển số 51C-072.56 kéo romooc biển số 51R-067.05 có va chạm với nhau.

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: Dấu vết trượt xước, bám chất màu xanh, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết phía trước xe mô tô biển số 72E1-084.26 (bánh trước, cung trước chấn bunn bánh trước, mặt nạ, ốp đầu xe) phù hợp với vết trượt xước mất sơn màu xanh, biến dạng các chi tiết phía sau bên trái romooc biển số 51R-065.05 (cản sau, tấm chấn bunn, bánh đôi trục 3) có chiều từ sau về trước, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh.

2. Phía trước xe mô tô biển số 72E1-084.26 và phía sau bên trái rơ mooc biển số 51R-067.05 là vị trí va chạm đầu tiên giữa các phương tiện.

3. Khi xảy ra va chạm, xe mô tô biển số 72E1-084.26 có trạng thái chuyển động trên đường số 1 KCN D - Vedan, hướng từ Quốc lộ 51 đi Cảng D; xe ô tô đầu kéo biển số 51C-072.56 kéo romooc biển số 51R-067.05 có hướng chuyển động cùng chiều phía trước.

4. Các phương tiện trên không va chạm với các phương tiện khác (Bút lục 62).

Về vật chứng tạm giữ:

Xe mô tô biển số 72E1-084.26 và xe ô tô đầu kéo biển số 51C-072.56 kéo romooc biển số 51R-067.05 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

01 giấy phép lái xe hạng FC ghi tên Nguyễn Văn T chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn T đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Người đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường dân sự.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long T, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và các tài liệu chứng cứ thu thập đúng trình tự pháp luật có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 257/CT-VKSLT ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 40 (bốn mươi) tháng đến 48 (Bốn mươi tám) tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 12/6/2023 Nguyễn Văn T (có giấy phép xe ô tô hạng FC) có hành vi điều khiển ô tô biển số 51C-072.56 kéo romooc biển số 51R-067.05 của Công ty TNHH thương mại vận tải T đi từ đường Quốc lộ M đến đường số 01 khu Công nghiệp D, thuộc xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, khi đến đường số 01, T đã điều khiển xe đỗ xe trên đoạn đường có biển báo hiệu “cấm đỗ xe”, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 72E1-084.26 do ông Hồ Văn T, sinh năm 1966, trú tại phường T, T phố L, tỉnh Lâm Đồng điều khiển lưu thông phía sau cùng chiều. Hậu quả, ông Hồ Văn T tử vong tại hiện trường.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã vi phạm Khoản 1 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ, làm chết 01 người, do đó đã đủ yếu tố cấu T tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long T truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông nhưng không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm bị hại Hồ Văn Tân tử vong. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ, gây đau thương, mất mát đối với gia đình, người thân của người bị hại.

Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở T người tốt và dẽ rắn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe tham gia giao thông trong trạng thái có nồng độ cồn trong máu ở mức cao (175,38 mg/100 mililit), không làm chủ tốc độ và thiếu chú ý quan sát, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý giáo dục bị cáo cũng đủ rắn đe, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm. Do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với Xe mô tô biển số 72E1-084.26 và xe ô tô đầu kéo biển số 51C-072.56 kéo romooc biển số 51R-067.05 Cơ quan điều tra Công an huyện Long T đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740101002421.

[4] Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T và đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại – Vận tải T (chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số 51C-072.56 kéo romooc biển số 51R-067.05) đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng, đại diện hợp pháp bị hại đã làm đơn bãi nại không yêu cầu giải quyết về dân sự nên không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[6] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện N, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740101002421 (đã trả xong tại phiên tòa).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long T;
- Chi cục THA DS H. Long T;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long T;
- UBND xã B;
- Bị cáo, DS;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hữu Ngọc